

Số: 30 /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 3 năm 2018

KẾ HOẠCH

Thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2018 - 2020

CV ĐẾN	Số:.....
	Ngày: 02/3/18
	Chuyên:.....

Thực hiện Quyết định số 1610/QĐ-TTg ngày 16/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020, UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh Quảng Ngãi (sau đây gọi tắt là Phong trào) giai đoạn 2018 - 2020, với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai và cụ thể hóa các nội dung Chương trình thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 19/10/2016 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển bền vững; Nghị quyết số 39/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc thông qua Đề án Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển bền vững.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh nhận thức đầy đủ về mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của Phong trào, thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, ổn định chính trị, giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn; giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

- Huy động mọi nguồn lực toàn xã hội tham gia các hoạt động xây dựng đời sống văn hóa, thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; Phong trào “Quảng Ngãi chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau” và các phong trào khác của địa phương; từng bước xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phong phú; tạo điều kiện các hoạt động văn hóa phát triển theo hướng tích cực; nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân.

- Nâng cao chất lượng các danh hiệu văn hóa “Gương người tốt việc tốt”; “Gia đình văn hóa”; “Thôn/Tổ dân phố văn hóa”; “Cơ quan/Đơn vị/ Doanh

nghiệp đạt chuẩn văn hóa”; “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”; “Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”.

2. Yêu cầu

- Cần phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa các Sở, ban, ngành, hội, đoàn thể, chính trị - xã hội của tỉnh và UBND các huyện, thành phố trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện các nhiệm vụ Phong trào.

- Chú trọng công tác tuyên truyền, vận động; phát hiện, động viên, khuyến khích các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia các hoạt động xây dựng đời sống văn hóa gắn với công tác bình xét các danh hiệu văn hóa đảm bảo chất lượng.

- Từng cơ quan, đơn vị, địa phương phấn đấu hoàn thành tốt kế hoạch, các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra; việc thực hiện bình xét các danh hiệu văn hóa phải thực chất, không chạy theo thành tích, hình thức.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Nâng cao chất lượng Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, trọng tâm là các mô hình văn hóa; tạo chuyển biến tích cực trong việc xây dựng con người có tư tưởng, đạo đức, lối sống, nếp sống văn hóa; thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống; góp phần hạn chế và đẩy lùi các tệ nạn xã hội.

- Gắn kết và phát huy vai trò của Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” và các phong trào khác do tỉnh, cơ quan, đơn vị, địa phương phát động.

- Đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa việc đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao và hoạt động văn hóa, thể thao ở cơ sở; góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội trong giai đoạn mới.

2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu đến năm 2020, thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu sau:

- 88% gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

- 78% thôn, tổ dân phố được công nhận và giữ vững danh hiệu “Thôn văn hóa, Tổ dân phố văn hóa”.

- 96% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được công nhận và giữ vững danh hiệu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”; “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”; “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”.

- 35% số xã được công nhận xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới.

- 40% số phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị.

- 100% các địa phương được thành lập Trung tâm Văn hóa – Thể thao cấp huyện; Trung tâm Văn hóa – Thể thao cấp xã; Nhà Văn hóa – Khu Thể thao thôn; các thiết chế văn hóa, thể thao cấp huyện, cấp xã, thôn, tổ dân phố từng bước đạt chuẩn theo quy định, hoạt động có hiệu quả.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Xây dựng “Người tốt, việc tốt” và các điển hình tiên tiến

a) Xây dựng con người Quảng Ngãi có đủ phẩm chất về tư tưởng, đạo đức, lối sống và nhân cách văn hóa, đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển bền vững.

b) Bình chọn, biểu dương và khen thưởng “Người tốt, việc tốt” ở các cấp trong Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, đạt những tiêu chuẩn sau:

- Có tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, nếp sống văn hóa lành mạnh;
- Có tinh thần vượt khó, vươn lên thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu;
- Có việc làm xuất sắc được khen thưởng đột xuất và biểu dương gương tiêu biểu, điển hình trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao; có tác dụng lôi cuốn mọi nơi theo, được các thành viên trong tập thể hoặc cộng đồng quý trọng, nể phục và suy tôn;

- Gương mẫu, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương và quy ước cộng đồng;

- Tương thân, tương ái, đoàn kết và giúp đỡ mọi người;

- Tích cực tham gia thực hiện các phong trào thi đua ở cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Xây dựng, biểu dương, khen thưởng và phổ biến nhân rộng các điển hình tiên tiến trong Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” bao gồm:

- Gia đình văn hóa; thôn, tổ dân phố văn hóa; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị;

- Các cá nhân, tập thể có tinh thần vượt khó, phát huy nội lực, có cách làm sáng tạo, hiệu quả, đạt thành tích xuất sắc thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

Thời gian thực hiện: năm 2018 - 2020

2. Đẩy mạnh phong trào xây dựng “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”; “Tổ dân phố văn hóa”

a) Nâng cao nhận thức và ý thức tự nguyện, tự giác của các gia đình trong xây dựng gia đình văn hóa; ý thức trách nhiệm của người dân và năng lực tự quản cộng đồng ở khu dân cư trong quá trình xây dựng, giữ vững danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa và tương đương.

b) Thực hiện nghiêm việc công nhận các danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương theo Luật Thi đua - Khen thưởng và các quy định pháp luật có liên quan.

c) Phát huy vai trò Ban Công tác Mặt trận thôn, tổ dân phố trong việc tuyên truyền, vận động, bình xét và công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương.

Thời gian thực hiện: năm 2018 - 2020

3. Xây dựng, công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa

a) Xây dựng cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa, theo các tiêu chuẩn cơ bản sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ;
- Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính;
- Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa công sở;
- gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;

b) Xây dựng doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa, theo các tiêu chuẩn cơ bản sau:

- Sản xuất, kinh doanh ổn định và từng bước phát triển;
- Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa doanh nghiệp;
- Nâng cao đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của người lao động;
- Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Thời gian thực hiện: năm 2018 - 2020

4. Xây dựng, công nhận xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị

a) Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, đạt các tiêu chuẩn sau:

- Giúp nhau phát triển kinh tế;
- Nâng cao chất lượng gia đình văn hóa; thôn văn hóa;
- Xây dựng thiết chế và phong trào văn hóa, thể thao;
- Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa nông thôn;
- Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.

b) Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị, đạt các tiêu chuẩn sau:

- Quản lý, xây dựng đô thị theo quy hoạch;
- Nâng cao chất lượng gia đình văn hóa, tổ dân phố văn hóa;
- Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa đô thị;
- Xây dựng thiết chế và phong trào văn hóa, thể thao;
- Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương.

Thời gian thực hiện: năm 2018 - 2020

5. Thực hiện các cuộc vận động, phong trào và nội dung văn hóa gắn với thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, xã hội và chuyên môn nghiệp vụ

a) Lồng ghép thực hiện các cuộc vận động, phong trào hiện có; gắn kết chặt chẽ văn hóa với các lĩnh vực của đời sống xã hội, phát huy vai trò của các yếu tố văn hóa và nhân tố con người trở thành nội sinh quan trọng của sự phát triển kinh tế, xã hội và chuyên môn nghiệp vụ.

b) Gắn với các cuộc vận động xã hội rộng lớn: “Ngày vì người nghèo”; xây dựng “Quỹ vì người nghèo”; “Quỹ đền ơn đáp nghĩa”; xây dựng nông thôn mới; xây dựng đô thị văn minh; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; xây dựng văn hóa giao thông.

c) Gắn kết thực hiện các nhiệm vụ của các ngành, đoàn thể với các phong trào: “Trung thành, trách nhiệm, liêm chính, sáng tạo trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động”; “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”; “Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi”; “Phụ nữ tích cực học tập, lao động,

sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”; “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”; “Tuổi trẻ Quảng Ngãi sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại”; “Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong các đơn vị lực lượng vũ trang”; “Chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân”; “Xây dựng môi giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường”; “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”; “Gia đình học tập”; “Dòng họ học tập; “Cộng đồng học”; “Đơn vị học tập”;...

* Thời gian thực hiện: năm 2018 - 2020

IV. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Giải pháp về lãnh đạo, chỉ đạo

a) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo:

- Đưa mục tiêu thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” vào nghị quyết của các cấp ủy Đảng, kế hoạch của các cấp chính quyền để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện;

- Kiện toàn về tổ chức, hoạt động và bảo đảm điều kiện cho Ban Chỉ đạo phong trào các cấp hoạt động thường xuyên, hiệu quả. Chú trọng công tác giáo dục, quản lý cán bộ, công chức, viên chức, sỹ quan, chiến sỹ lực lượng vũ trang, người lao động gương mẫu thực hiện phong trào.

b) Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo phong trào các cấp:

- Các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tinh chủ động tăng cường các hoạt động chỉ đạo, hướng dẫn và phối hợp với các địa phương triển khai thực hiện phong trào theo các nội dung được phân công;

- Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Ban Chỉ đạo các cấp theo hướng: Thiết thực, hiệu quả, sâu sát thực tiễn, có trọng tâm, trọng điểm; giải quyết những khó khăn, vướng mắc, bất cập đặt ra trong quá trình triển khai phong trào;

- Xây dựng và thực hiện tốt quy chế làm việc, quy chế phối hợp giữa các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo các cấp, nhằm bảo đảm sự chỉ đạo tập trung, thống nhất của Ban Chỉ đạo, gắn với việc phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của các cơ quan, tổ chức thành viên Ban Chỉ đạo các cấp.

2. Giải pháp về huy động nguồn lực

a) Bảo đảm và sử dụng hiệu quả nguồn ngân sách nhà nước:

- Bảo đảm kinh phí hoạt động thường xuyên của Ban Chỉ đạo phong trào các cấp; kinh phí bồi dưỡng nghiệp vụ; kinh phí khen thưởng các cá nhân, gia đình, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào theo quy định hiện hành của Nhà nước;

- Ngân sách nhà nước xây dựng nhà văn hóa, sân thể thao xã ở những nơi thật sự cần thiết và không thể kêu gọi xã hội hóa đầu tư; hỗ trợ một phần xây dựng nhà văn hóa, sân thể thao thôn theo Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020; Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 11/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Quy định mức hỗ

trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện một số nội dung xây dựng nông thôn mới trên địa bàn cấp xã và khen thưởng công trình phúc lợi cho huyện, xã đạt chuẩn nông thôn mới, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới ở tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016-2020;

- Bảo đảm kinh phí khen thưởng “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương được cấp kèm giấy chứng nhận theo quy định tại điểm c và điểm d, khoản 1, Điều 71 của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng;

- Bổ sung kinh phí khen thưởng từ nguồn ngân sách nhà nước cho việc công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; kinh phí khen thưởng “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”; “Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” cho Ban Chỉ đạo các cấp;

- Khuyến khích các địa phương, các ngành, đoàn thể căn cứ vào khả năng ngân sách và các nguồn xã hội hóa hỗ trợ trang thiết bị hoạt động văn hóa, thể thao cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; các thôn, tổ dân phố văn hóa và tương đương; xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị;

- Hỗ trợ kinh phí khuyến khích các thôn xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng nông thôn mới. Hoàn thành quy hoạch, dành quỹ đất công, hỗ trợ kinh phí đền bù đất đai, giải phóng mặt bằng xây dựng các cơ sở văn hóa, thể thao xã hội hóa theo các quy định của pháp luật.

b) **Đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa văn hóa:**

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đầu tư xây dựng các cơ sở xã hội hóa về lĩnh vực văn hóa, thể thao và vui chơi giải trí ở nông thôn, theo quy định của pháp luật;

- Xây dựng cơ chế huy động các doanh nghiệp đóng trên địa bàn tham gia xây dựng đời sống văn hóa; vận động nhân dân tự nguyện đóng góp kinh phí để duy trì hoạt động thường xuyên của nhà văn hóa, sân thể thao xã, phường, thị trấn, thôn, tổ dân phố;

- Phát động rộng rãi các mô hình tổ chức, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao phù hợp với điều kiện sinh hoạt và nhu cầu người dân ở các vùng, miền, địa bàn dân cư.

3. Đẩy mạnh công tác thi đua, khen thưởng

a) Tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của người dân, cộng đồng dân cư, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp về vai trò của văn hóa, trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa; gắn với phát động và tổ chức tốt phong trào thi đua, tạo động lực, thúc đẩy thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; lời cuốn, khuyến khích mọi cá nhân, gia đình, cộng đồng, tập thể thực hiện Phong trào.

b) Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên các phương tiện thông tin đại chúng. Định kỳ tổ chức Hội nghị tuyên dương các cá

nhân, gia đình, tập thể tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ở các cấp.

c) Lấy kết quả thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” là một trong các tiêu chuẩn để bình xét các danh hiệu thi đua của các cá nhân và tập thể hàng năm. Chú trọng công tác khen thưởng, động viên, cổ vũ phong trào phù hợp với các quy định của Luật Thi đua - Khen thưởng.

4. Giải pháp về nghiệp vụ

a) Bồi dưỡng, nâng cao trình độ nhận thức và kỹ năng tổ chức triển khai thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cho Ban Chỉ đạo phong trào các cấp.

b) Xây dựng, phổ biến và nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến giữ vững và phát huy các danh hiệu văn hóa; có cách nghĩ, cách làm tích cực, sáng tạo thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” các cấp.

c) Tích cực tham mưu cho các cấp ủy Đảng, chính quyền ban hành các cơ chế, chính sách về phát triển Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của địa phương.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí:

a) Ngân sách Trung ương: hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa, khu thể thao xã, thôn (*lồng ghép từ nguồn vốn của các Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020*)

b) Ngân sách tỉnh: Xây dựng nhà văn hóa, khu thể thao xã, thôn; hoạt động của Ban Chỉ đạo, cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh, cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh; hỗ trợ hoạt động của các khu dân cư.

c) Ngân sách huyện, thành phố: Xây dựng nhà văn hóa, khu thể thao xã, thôn; hoạt động của Ban Chỉ đạo, cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo huyện, thành phố, cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo huyện, thành phố.

d) Ngân sách xã, phường, thị trấn: Xây dựng nhà văn hóa, khu thể thao xã, thôn; hoạt động của Ban Chỉ đạo xã, phường, thị trấn.

đ) Nguồn xã hội hóa: Xây dựng nhà văn hóa, khu thể thao xã, thôn; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao ở cơ sở.

2. Thực hiện theo các văn bản:

a) Thông tư số 144/2014/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30/9/2014 của Liên Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

b) Quyết định số 27/2011/QĐ-UBND ngày 04/11/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành mức chi thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” (nay là Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”) đối với khu dân cư và các xã thuộc vùng khó khăn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; chi sự nghiệp văn hóa thông tin ở cấp xã.

c) Các văn bản liên quan khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Là cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh, thực hiện các nhiệm vụ:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, hội đoàn thể liên quan của tỉnh tham mưu đề xuất các cơ chế, chính sách phù hợp thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn tỉnh đạt kết quả; cơ chế, chính sách đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, thiết bị của Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã; Nhà Văn hóa – Khu Thể thao thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh từng bước hoàn thiện, đồng bộ.

- Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức các hoạt động kết hợp tuyên truyền thực hiện phong trào xây dựng Người tốt, việc tốt; Gia đình văn hóa; Thôn, tổ dân phố văn hóa; Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ nâng cao trình độ, kỹ năng tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao cho cán bộ làm công tác văn hóa, thể thao cấp huyện, cấp xã, thôn; nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh, định kỳ hàng năm tổ chức kiểm tra, thường xuyên theo dõi, đôn đốc Ban Chỉ đạo các huyện, thành phố trong việc thực hiện Phong trào tại địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh hướng dẫn, kiểm tra công tác đăng ký, bình xét, công nhận, khen thưởng các danh hiệu văn hóa đảm bảo các quy định, chất lượng.

- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và công tác gia đình trên địa bàn tỉnh, tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện Phong trào định kỳ.

- Phối hợp chặt chẽ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc hàng năm đảm bảo quy định, chất lượng.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” gắn với thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và các phong trào khác của địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo, hướng dẫn địa phương tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc hàng năm đảm bảo quy định, thiết thực, hiệu quả.

3. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy: Chỉ đạo, hướng dẫn công tác truyền thông về phát triển Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn tỉnh; định hướng tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 19/10/2016 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển bền vững.

4. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh:

- Tổ chức các hoạt động đẩy mạnh phong trào: “Trung thành, trách nhiệm, liêm chính, sáng tạo trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động”; phong trào xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa; xây dựng đời sống văn hóa cho công nhân ở Khu Kinh tế Dung Quất, các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Thường trực Ban chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh tổ chức đánh giá, kiểm tra việc đăng ký, bình xét cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

5. Văn phòng UBND tỉnh: Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện công tác sơ kết, tổng kết, thi đua – khen thưởng và các nhiệm vụ liên quan khác của Ban Chỉ đạo Phong trào tỉnh.

6. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương tăng cường công tác phối hợp quản lý nhà nước về hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn. Hướng dẫn thực hiện nếp sống văn minh tại các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng các danh hiệu văn hóa cấp tỉnh, tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định khen thưởng nhằm khuyến khích, động viên, nhân rộng các mô hình, điển hình văn hóa trong quá trình thực hiện phong trào trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở có liên quan giúp Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn việc xây dựng quy ước, hương ước của thôn, tổ dân phố phù hợp với quy định của pháp luật, văn hóa của địa phương.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật để pháp luật thực sự đi vào đời sống xã hội.

8. Sở Tài chính: Tổng hợp dự toán và hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động và thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” hàng năm của các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh, thẩm tra, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt đảm bảo các quy định, phù hợp với tình hình điều kiện thực tế của địa phương.

9. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí đầu tư xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở trên địa bàn tỉnh đảm bảo các quy định, phù hợp với hình tình điều kiện thực tế của địa phương.

10. Sở Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng và thực hiện các phong trào: “Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường”; “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”.

11. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan của tỉnh tổ chức các hoạt động đẩy mạnh các phong trào: “Ngày vì người nghèo”; xây dựng “Quỹ vì người nghèo”; “Quỹ đền ơn đáp nghĩa” và các phong trào khác.

12. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong công tác thẩm định, xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới và xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới.

- Phối hợp tham mưu đề xuất các cơ chế, chính sách đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị văn hóa, thể thao ở nông thôn thực hiện đạt kết quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2016-2020 của tỉnh.

13. Sở Y tế: Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao chất lượng sức khỏe của cộng đồng. Tuyên truyền, giáo dục cán bộ viên chức trong các đơn vị sự nghiệp của ngành y tế nâng cao ý thức của người thầy thuốc, thái độ phục vụ tận tình.

14. Sở Giao thông vận tải: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương chỉ đạo, hướng dẫn công tác tuyên truyền, giáo dục cộng đồng nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về giao thông, ứng xử có văn hóa khi tham gia giao thông.

15. Sở Công Thương: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các hộ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn thực hiện nếp sống văn minh trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, cạnh tranh lành mạnh, thái độ kinh doanh, dịch vụ ứng xử văn minh, lịch sự; phối hợp triển khai tốt Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” của tỉnh.

16. Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền, vận động cộng đồng xã hội nâng cao ý thức trách nhiệm bảo vệ môi trường, thái độ ứng xử với thiên nhiên, môi trường sống văn minh.

17. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo, đài trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về các hoạt động của Ban Chỉ đạo các cấp, thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn tỉnh.

18. Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi, Báo Quảng Ngãi: Xây dựng chuyên mục, chuyên trang, tin, bài, phóng sự phản ánh sinh động các hoạt động thực hiện Phong trào. Kịp thời phát hiện, giới thiệu các điển hình tiêu biểu, gương người tốt, việc tốt trong thực hiện Phong trào của các tập thể, gia đình, cá nhân. Đồng thời, kiên quyết lên án, phê phán những thói hư, tật xấu, hành vi, lối sống tiêu cực.

19. Ban Dân tộc tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan của tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện có đồng bào dân tộc thiểu số đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân đoàn kết, xây dựng đời sống văn hóa, xóa bỏ các hủ tục lạc hậu; thực hiện tốt chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước.

20. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng và thực hiện các phong trào: “Phụ nữ tích cực học tập, lao động, sáng tạo xây dựng gia đình hạnh phúc”; “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”; “Phụ nữ đảm việc nước, giỏi việc nhà”; Câu lạc bộ xây dựng gia đình phát triển bền vững;...

21. Đề nghị Tỉnh đoàn Quảng Ngãi: Đẩy mạnh phong trào “Tuổi trẻ Quảng Ngãi sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại”; “Thanh niên Quảng Ngãi đi đầu trong xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng nếp sống văn minh”; tích cực tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện.

22. Đề nghị Hội Khuyến học tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương tuyên truyền, vận động nhân dân trên địa bàn tham gia phong trào học suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng; xây dựng các mô hình “Gia đình học tập”; “Dòng họ học tập”; “Cộng đồng học tập”; “Đơn vị học tập” tại địa phương.

23. UBND các huyện, thành phố

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành, hội đoàn thể liên quan của tỉnh triển khai thực hiện các nội dung của Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn.

- Chủ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ đạo Phong trào cấp huyện, cấp xã thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đạt kết quả.

24. Các cơ quan, đơn vị thành viên Ban Chỉ đạo khác:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chỉ trì, phối hợp với các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh, các địa phương chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc ngành, các địa phương triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này phù hợp với tình hình điều kiện cụ thể, thiết thực, hiệu quả.

Đề nghị Thủ tướng các Sở, ban, ngành, hội, đoàn thể chính trị - xã hội của tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố căn cứ các nội dung của Kế hoạch này xây dựng kế hoạch chi tiết, triển khai thực hiện phù hợp với tình hình điều kiện cụ thể của cơ quan, đơn vị, địa phương. Tập trung chỉ đạo, phối hợp tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Phong trào hàng năm nhằm đảm bảo chất lượng và tăng tính hiệu quả của Phong trào ./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (b/cáo);
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài PTTH Quảng Ngãi, Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: C, PCVP, NC, TH, CBTH;
- Lưu: VT, KGVX(bnt142).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Ngọc Dũng

PHỤ LỤC

Kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2018-2020

(Kèm theo Kế hoạch số 30 /KH-UBND ngày 01 / 3./2018

của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

STT	Nội dung	Chỉ tiêu (%)			Ghi chú
		2018	2019	2020	
1	Công nhận và giữ vững danh hiệu “Gia đình văn hóa”	85%	87%	88%	Theo Quyết định số 262/QĐ-UBND ngày 05/9/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi
2	Công nhận và giữ vững danh hiệu “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”	75%	77%	78%	Nt
3	Công nhận và giữ vững danh hiệu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”; “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”; “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”.	91%	93%	96%	Nt
4	Công nhận và giữ vững danh hiệu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”	33%	34%	35%	Nt
5	Công nhận và giữ vững danh hiệu “Phường văn minh đô thị”, “Thị trấn văn minh đô thị”	38%	39%	40%	Nt
6	Có nhà văn hóa, khu thể thao và được hành lập Trung tâm Văn hóa – Thể thao cấp huyện	55%	70%	100%	
7	Có nhà văn hóa, khu thể thao và được hành lập Trung tâm Văn hóa – Thể thao cấp xã	46%	78%	100%	
8	Có nhà văn hóa, khu thể thao và được thành lập Nhà Văn hóa – Khu Thể thao thôn, tổ dân phố	40%	80%	100%	